

PHIẾU ÔN TẬP TIẾNG VIỆT

TUẦN 20

Họ và tên: Lớp:



A. Đọc thầm văn bản sau:

ƯỚC MƠ

Giờ Tập làm văn miệt, cô giáo ra đề: “Kể về ước mơ của em”. Long giơ tay xin nói đầu tiên:

- Em muốn trở thành nhà du hành vũ trụ.

Cả lớp vỗ tay khen ước mơ của Long rất lớn lao. Tiến mơ ước trở thành phi công. Dũng mơ ước trở thành lính thủy. My muốn trở thành diễn viên múa, ... Cả lớp hào hứng, ai cũng mơ ước lớn lên sẽ làm một nghề thật oách. Riêng Vân ỉu xiu, chẳng nói gì. Cô giáo ngạc nhiên:

- Sao em không nói ước mơ của mình?

- Thưa cô, em chỉ ước mẹ chóng khỏi bệnh. Vân nói khẽ.

Cả lớp im lặng. Cô giáo dịu dàng nói:

- Ước mơ của Vân cho thấy em rất hiếu thảo. Mẹ Vân bị bệnh. Vân phải giúp ba chăm sóc mẹ, trông em và vẫn học giỏi. Cô mong mẹ Vân sớm khỏi bệnh, ước mơ của Vân sẽ thành hiện thực.

(Theo Thu Hằng)

B. Dựa vào nội dung bài, em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Đề Tập làm văn của cô giáo yêu cầu học sinh làm gì?

- A. Kể về gia đình Vân.
- B. Kể về ước mơ của mình.
- C. Kể về một đứa con hiếu thảo.

Câu 2. Thái độ của các bạn trong lớp thế nào khi cô giáo ra đề văn đó?

- A. Các bạn ỉu xiu.
- B. Các bạn chẳng nói gì.
- C. Các bạn rất hào hứng.

Câu 3. Thái độ của Vân thế nào trước đề văn đó?

- A. Rất hào hứng.
- B. Vân ỉu xiu, chẳng nói gì.
- C. Vân mãi nghĩ, không nghe gì.

Câu 4. Vân mơ ước điều gì?

- A. Học giỏi.
- B. Trở thành cô giáo.
- C. Mẹ chóng khỏi bệnh.

Câu 5. Ước mơ của em là gì?

.....

C. Bài tập:

Bài 1. Giải các câu đố sau, biết rằng lời giải đố có tiếng bắt đầu bằng **ng** hoặc **nh**:

Con gì bốn vó

Con gì ăn cỏ

Ngực nở bụng thon

Đầu nhỏ chưa sừng

Rung rinh chiếc bờm

Cày cấy chưa từng

Phi nhanh như gió?

Đi theo trâu mẹ?

Là con.....

Là con.....

Bài 2. Điền dấu chấm, dấu hỏi chấm vào chỗ thích hợp trong mẫu chuyện cười sau:

Bé nói với mẹ:

- Con xin mẹ tờ giấy để viết thư cho bạn Hà ☐

Mẹ ngạc nhiên:

- Nhưng con đã biết viết đâu ☐

Bé đáp:

- Không sao, mẹ ạ! Bạn Hà cũng chưa biết đọc ☐

